

Số: 663 /KGI-THKT. Kiên Giang, ngày 25 tháng 10 năm 2024  
V/v tiếp tục phổ biến, thông tin việc đối chiếu  
sinh trắc học theo quy định

Kính gửi:

- Các Sở, ngành: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Kiên Giang;
- Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố;
- Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội Du lịch Kiên Giang, Hội Thủy sản tỉnh, Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý tỉnh;
- Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang.

Nhằm tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 52/2024/NĐ-CP ngày 15/05/2024 của Chính phủ Quy định về thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) (Sau đây gọi tắt là Nghị định 52) và các Thông tư hướng dẫn triển khai Nghị định số 52 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN)<sup>1</sup>, tiếp tục thực hiện Công văn số 787/UBND-KT ngày 22/4/2024 về việc phối hợp triển khai các giải pháp tiền tệ, tín dụng của Chính phủ, NHNN trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2024, Công văn số 1539/UBND-KT ngày 19/7/2024 về việc phối hợp tổ chức các hoạt động thúc đẩy phát triển TTKDTM trên địa bàn tỉnh Kiên Giang của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, góp phần hỗ trợ thúc đẩy người dân chấp nhận và thay đổi thói quen thanh toán bằng tiền mặt sang TTKDTM.

Theo quy định phát luật hiện hành, từ 01/01/2025, khách hàng chỉ được thực hiện rút tiền, giao dịch thanh toán bằng phương tiện điện tử trên tài khoản thanh toán khi đã hoàn thành việc đối chiếu khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của chủ tài khoản hoặc người đại diện, để đảm bảo tiến độ triển khai, hiệu lực thi hành vào ngày 01/01/2025 được quy định tại Thông tư 17/2024/TT-NHNN, Thông tư 18/2024/TT-NHNN, Thông tư 40/2024/TT-NHNN (Phụ lục I đính kèm),

<sup>1</sup> - Thông tư số 15/2024/TT-NHNN ngày 28 ngày 6 năm 2024 Quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thông tư số 17/2024/TT-NHNN ngày 28 ngày 6 năm 2024 Quy định việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán.

- Thông tư số 18/2024/TT-NHNN ngày 28 ngày 6 năm 2024 Quy định về hoạt động thẻ ngân hàng.

- Thông tư số 40/2024/TT-NHNN ngày 17 ngày 7 năm 2024 Quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

- Thông tư số 41/2024/TT-NHNN ngày 17 ngày 7 năm 2024 Quy định về giám sát và thực hiện giám sát các hệ thống thanh toán quan trọng, hoạt động cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

NHNN chi nhánh tỉnh Kiên Giang gửi Quý cơ quan trên địa bàn các tài liệu tuyên truyền để phối hợp hỗ trợ, kịp thời thông tin phổ biến đến các tổ chức, cá nhân, hội viên, đoàn viên biết, đẩy mạnh thực hiện đối chiếu thông tin sinh trắc học cho cá nhân, tổ chức (*Mã QR gửi kèm*), tránh trường hợp người dân không sử dụng được dịch vụ qua kênh điện tử khi đến thời hạn theo quy định (*ngày 01/01/2025*).

Kịp thời phản hồi các khó khăn, vướng mắc trong thực tế của các tổ chức, cá nhân về NHNN chi nhánh tỉnh Kiên Giang (*qua Phòng Tổng hợp - Kế toán, email: [tonghopkg@sbv.gov.vn](mailto:tonghopkg@sbv.gov.vn), điện thoại: 02973.863.317*) để kịp thời xử lý, tháo gỡ./.

Trân trọng! uh

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, Phòng THKT.(LTKLoan).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Ngô Hồng Phước**

**PHỤ LỤC**  
**TRÍCH CÁC ĐIỀU KHOẢN TẠI CÁC THÔNG TƯ CÓ HIỆU LỰC THI HÀNH TỪ 01/01/2025**  
(Kèm theo công văn số 663 /KGI-THKT ngày 25/10/2024 của NHNN chi nhánh tỉnh Kiên Giang)



| Thông tư    | Hiệu lực thi hành  | Nội dung  |
|-------------|--|---|
| Thông tư 17 | Quy định tại điểm c khoản 5 Điều 17 áp dụng đối với tài khoản thanh toán của cá nhân | <p><b>Điều 17. Sử dụng tài khoản thanh toán</b></p> <p>5. Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hướng dẫn khách hàng sử dụng tài khoản thanh toán đảm bảo nguyên tắc:</p> <p>c) <b>Chỉ được thực hiện rút tiền, giao dịch thanh toán bằng phương tiện điện tử trên tài khoản thanh toán khi đã hoàn thành việc đối chiếu khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của chủ tài khoản hoặc người đại diện (đối với khách hàng cá nhân) hoặc người đại diện hợp pháp (đối với khách hàng tổ chức) với:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>(i) Dữ liệu sinh trắc học được lưu trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước của người đó đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của người đó do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; hoặc</li><li>(ii) Dữ liệu sinh trắc học được thu thập thông qua gặp mặt trực tiếp người đó đối với trường hợp là người nước ngoài không sử dụng danh tính điện tử, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch; hoặc</li><li>(iii) Dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra (đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu sinh trắc học của người đó với dữ liệu sinh trắc học trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc với dữ liệu sinh trắc học của người đó thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập); hoặc</li><li>(iv) Dữ liệu sinh trắc học của người đó được lưu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân không có bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa;</li></ul> <p>d) Áp dụng các biện pháp xác thực đối với từng loại giao dịch trong thanh toán bằng phương tiện điện tử theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng bằng phương tiện điện tử;</p> <p>đ) Việc sử dụng tài khoản thanh toán bằng đồng Việt Nam của người không cư trú, người cư trú là cá nhân nước ngoài và tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ phải tuân thủ quy định tại Điều này và các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.</p> |

|                        |   |   |
|------------------------|---|---|
| <p>Thông tư<br/>18</p> | <p>Quy định tại khoản 3 Điều 13, khoản 6 Điều 16 Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025</p> | <p><b>Điều 13. Hạn mức thẻ</b><br/>3. Đối với thẻ tín dụng, tổng hạn mức rút tiền mặt tính theo BIN của thẻ tín dụng tối đa là 100 (một trăm) triệu đồng Việt Nam trong 01 tháng.</p> <p><b>Điều 16. Phạm vi sử dụng thẻ</b><br/><b>6. Thẻ chỉ được sử dụng để thực hiện giao dịch thẻ bằng phương tiện điện tử khi đã hoàn thành việc đối chiếu đảm bảo khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của chủ thẻ với:</b></p> <p>a) Dữ liệu sinh trắc học được lưu trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của người đó do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; hoặc</p> <p>b) Dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra (đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu sinh trắc học của người đó với dữ liệu sinh trắc học trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc với dữ liệu sinh trắc học của người đó thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập); hoặc</p> <p>c) Dữ liệu sinh trắc học được thu thập thông qua gặp mặt trực tiếp người đó đối với trường hợp là người nước ngoài không sử dụng danh tính điện tử, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch; hoặc</p> <p>d) Dữ liệu sinh trắc học của người đó được lưu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân không có bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa.</p>   |
| <p>Thông tư<br/>40</p> | <p>Quy định tại điểm c khoản 6 Điều 25 Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.</p>          | <p><b>Điều 25. Sử dụng dịch vụ ví điện tử</b><br/>6. Tổ chức cung ứng dịch vụ ví điện tử hướng dẫn khách hàng sử dụng ví điện tử đảm bảo nguyên tắc:</p> <p>c) <b>Chỉ được sử dụng ví điện tử để thực hiện các giao dịch theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Thông tư này bằng phương tiện điện tử khi đã hoàn thành việc đối chiếu khớp đúng giấy tờ tùy thân và thông tin sinh trắc học của chủ ví điện tử hoặc người đại diện (đối với khách hàng cá nhân) hoặc người đại diện hợp pháp (đối với khách hàng tổ chức) với:</b></p> <p>(i) Dữ liệu sinh trắc học được lưu trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước của người đó đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử của người đó do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập; hoặc</p> <p>(ii) Dữ liệu sinh trắc học được thu thập thông qua gặp mặt trực tiếp người đó đối với trường hợp là người nước ngoài không sử dụng danh tính điện tử, người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch; hoặc</p> <p>(iii) Dữ liệu sinh trắc học đã được thu thập và kiểm tra (đảm bảo sự khớp đúng giữa dữ liệu sinh trắc học của người đó với dữ liệu sinh trắc học trong bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa của thẻ căn cước công dân hoặc thẻ căn cước đã được xác thực chính xác là do cơ quan Công an cấp hoặc với dữ liệu sinh trắc học của người đó thông qua xác thực tài khoản định danh điện tử do Hệ thống định danh và xác thực điện tử tạo lập); hoặc</p> <p>(iv) Dữ liệu sinh trắc học của người đó được lưu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong trường hợp sử dụng thẻ căn cước công dân không có bộ phận lưu trữ thông tin được mã hóa;</p> |

*uh*



*Quét mã QR lấy văn bản*